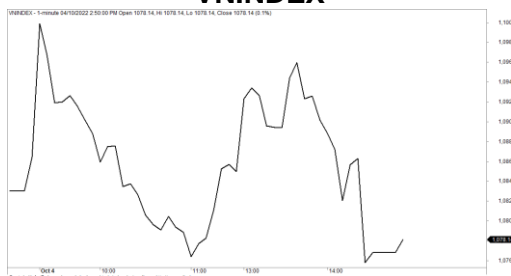


Diễn biến thị trường trong phiên

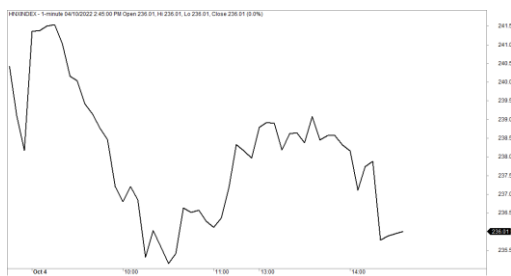
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,078.14	235.61	82.38
% ngày	-0.76%	-1.07%	-0.46%
% tuần	-7.58%	-7.79%	-4.99%
% tháng	-15.80%	-19.29%	-10.88%
% năm	-19.51%	-34.71%	-14.35%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	12,737	1,146	613
TB 1 tháng	13,335	1,388	704
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,189.21	11.09	17.43
Bán	1,659.93	2.05	56.14
Giá trị ròng	-470.72	9.04	-38.71
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	77	149
Mã Giảm	305	125	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	11.60	13.21	13.53
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,350	288	1,140
LS Cổ tức	1.60%	4.32%	4.05%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường diễn biến tích cực trong phiên sáng sau khi phổ Wall tăng mạnh liền trước. Tuy nhiên, gần về cuối phiên lực bán mạnh khiến các chỉ số tiếp tục thoái lui. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,078.14 điểm giảm 0.76%, chỉ số HNX-Index cùng chiều giảm 1.07%, chỉ số Upcom-Index mất 0.46%. Giá trị giao dịch khớp đạt 11,647 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm Ngân hàng có diễn biến phân hóa khi MBB (+0.5%), TCB (+0.2%), VCB (+1%), VIB (+0.5%) tăng giá trong khi ACB (-2.8%), CTG (-3.9%), VPB (-1.2%) giảm giá. Nhóm cổ phiếu Vingroup cũng ghi nhận lực cầu chủ động giúp VIC (+2.7%), VRE (+2.3%) và VHM (+0.4%) hồi phục tốt. MWG (+2.4%) cũng là cổ phiếu có mức hồi phục tốt trong phiên hôm nay.

Diễn biến nhóm ngành vẫn còn khá tiêu cực với nhóm Thép, Chứng khoán, Bất động sản ghi nhận lực bán mạnh.

Khối ngoại bán ròng 501 tỷ đồng toàn thị trường với HPG (178 tỷ), STB (117 tỷ), SSI (64 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, FUEVFVND (26 tỷ), E1FVN30 (22 tỷ), GMD (20 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể tiếp tục đà giảm và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại vùng 1,030 – 1,075 điểm trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp hồi phục ở 1-2 phiên giao dịch tới khi thị trường giảm sâu vào vùng quá bán mạnh. Dòng tiền yếu là yếu tố chính khiến thị trường khó có thể kéo dài đà hồi phục, nhưng chúng tôi kỳ vọng thị trường sớm xác lập vùng đáy ngắn hạn cho nên các nhà đầu tư nên hạn chế bán ra ở giai đoạn này. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm sâu cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn vẫn còn bi quan thái quá với diễn biến hiện tại.

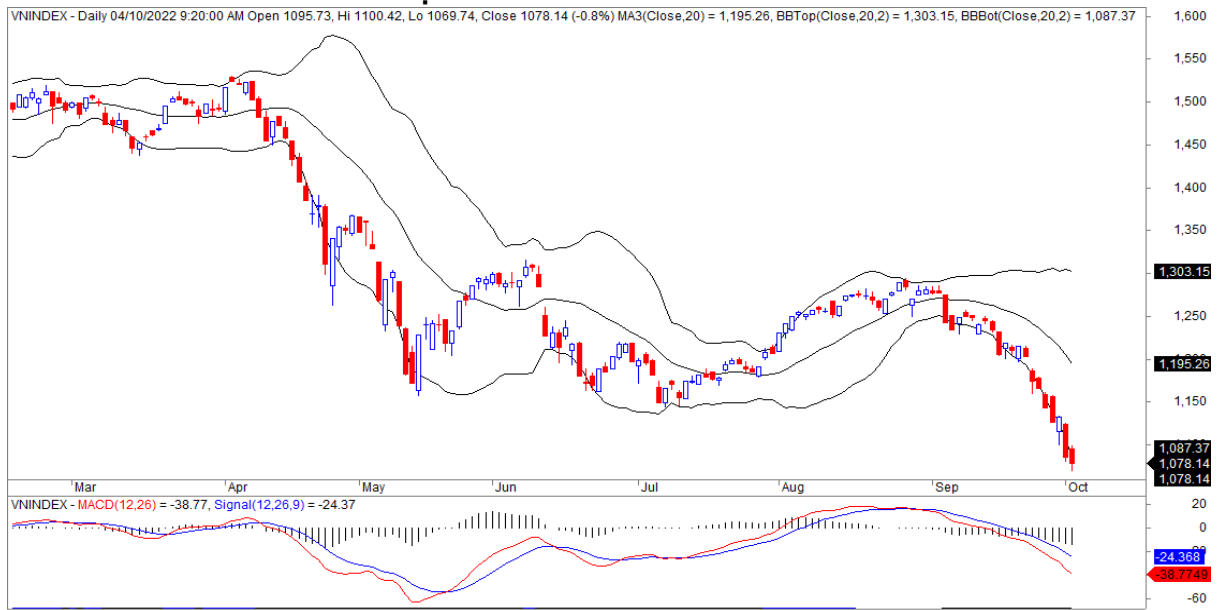
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể hạn chế bán ra giai đoạn này và nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu thấp ở mức 25 – 30% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

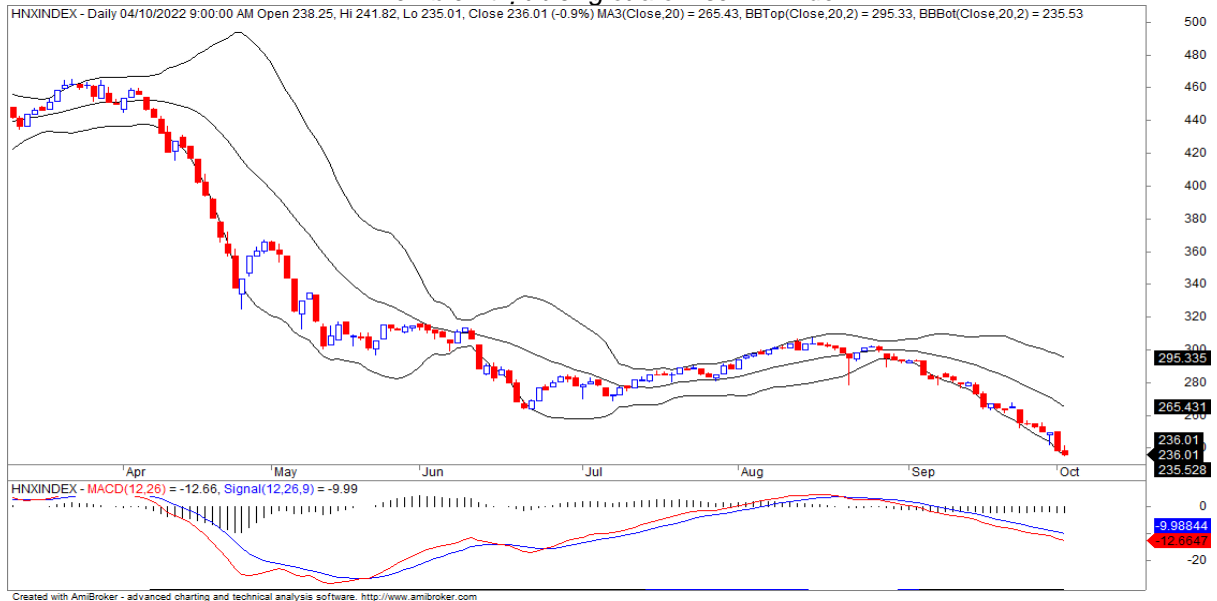


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1078.14	-0.76%
VN30	1097.72	-0.39%
VN Mid	1404.54	-2.04%
VN Small	1267.35	-1.63%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	235.61	-1.07%
HN30	391.87	-1.81%
VNX AllSh	1061.71	-0.94%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	82.38	-0.46%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1189.21	
Bán	1659.93	
GT ròng	-470.72	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	11.09	
Bán	2.05	
GT ròng	9.04	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	17.43	
Bán	56.14	
GT ròng	-38.71	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HAH	2500	6.41%
AGG	2000	5.97%
DXS	650	4.83%
SAM	350	3.61%
HDC	1350	3.50%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AMV	200	3.39%
BVS	500	2.94%
PVS	500	2.34%
KSF	1400	1.69%
IDC	700	1.56%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	4417	14.63%
ACV	1731	2.25%
DTE	100	0.97%
VEA	184	0.42%
VUA	71	0.16%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BSI	-1950	-6.99%
PSH	-570	-6.97%
DPR	-4300	-6.94%
NHA	-1350	-6.91%
DRH	-490	-6.90%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IPA	-1600	-10.00%
L14	-6500	-9.98%
MST	-700	-9.46%
VC2	-1600	-9.41%
CEO	-1800	-9.18%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AAS	-498	-3.69%
PXL	-270	-3.42%
C4G	-327	-2.87%
BVB	-325	-2.83%
VLC	-461	-2.63%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	334,116	
VHM	219,460	
VIC	211,673	
GAS	204,793	
NVL	159,886	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,900	
THD	15,050	
IDC	14,850	
BAB	12,201	
PVS	10,228	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	167,292	
VGI	91,972	
MCH	65,864	
BSR	60,860	
VEA	57,513	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HAG	33,603,100	25,400,669
HPG	32,115,400	19,696,517
VND	20,089,800	16,973,717
MBB	19,266,300	6,575,561
VPB	17,447,600	12,966,808

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	8,864,307	8,137,879
PVS	6,353,809	8,611,481
CEO	5,696,506	3,474,351
IDC	3,479,001	4,581,534
TNG	2,273,327	1,515,266

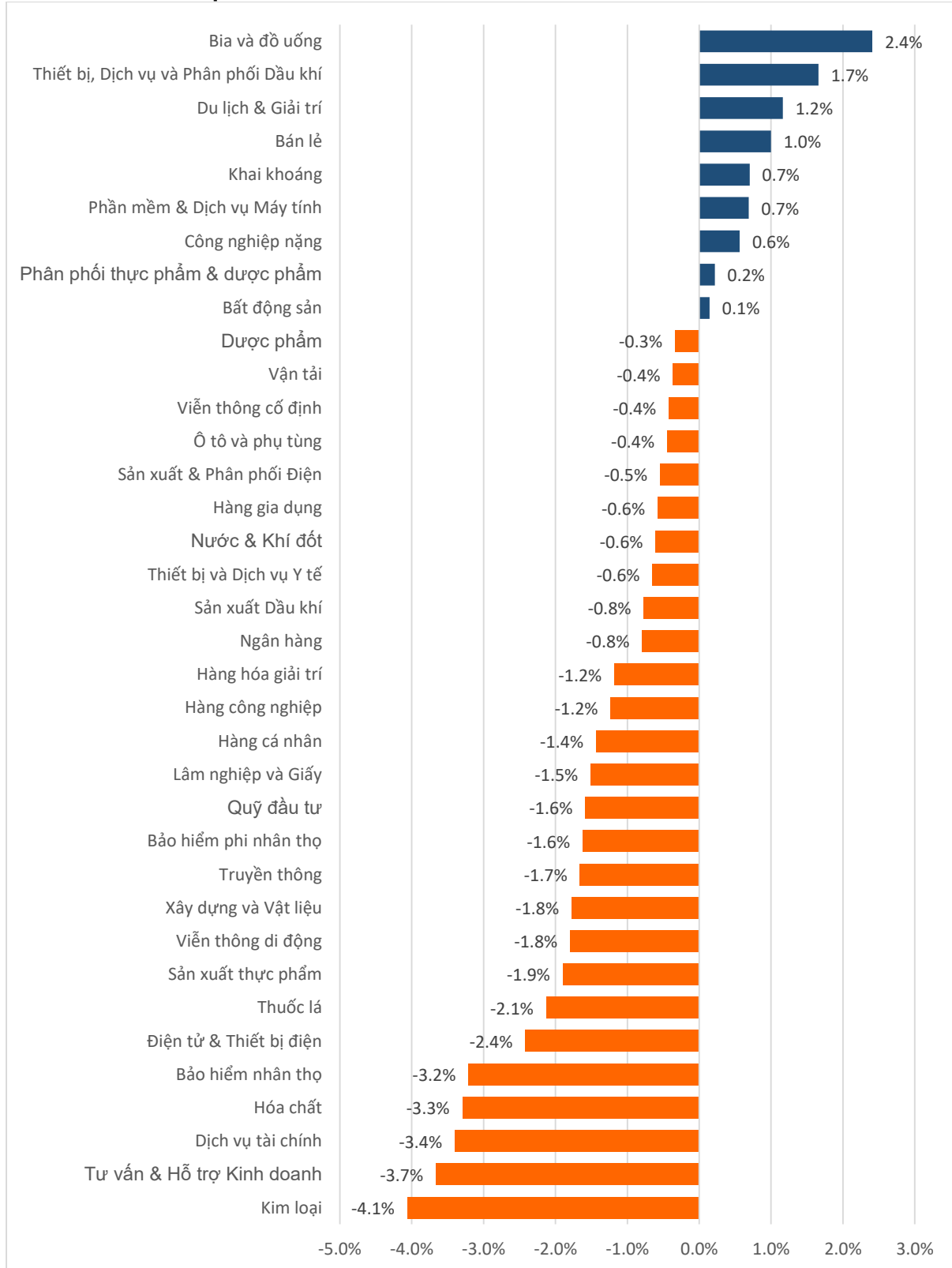
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	6,899,963	7,076,724
AAS	1,787,607	112,773
VHG	1,683,837	1,590,392
PAS	1,258,740	1,156,098
C4G	1,255,431	2,904,633

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



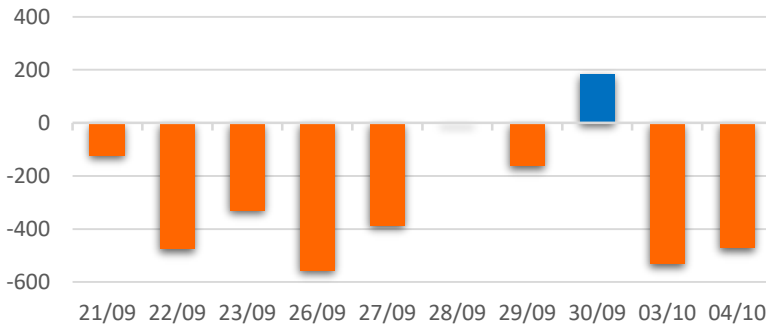
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

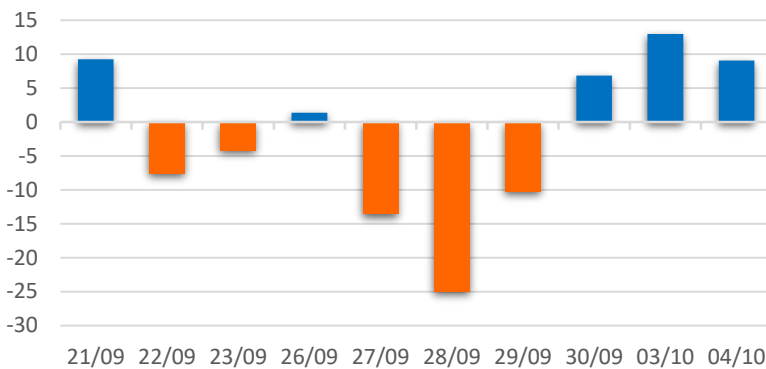
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFVND	26,012	HPG	178,693
E1VFN30	21,637	STB	116,925
GMD	19,790	SSI	63,539
NLG	16,156	VND	60,759
VCB	15,389	DPM	39,119

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

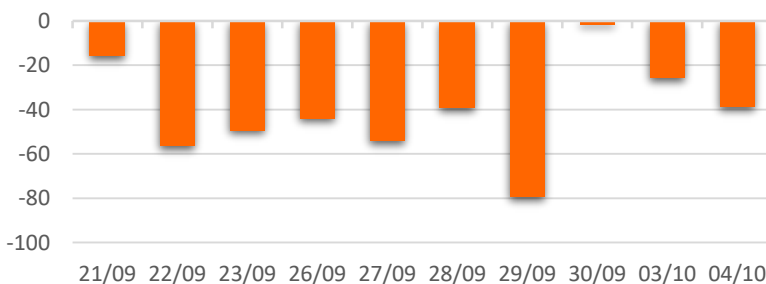
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	5,131	TVD	545
L14	1,526	TNG	176
VCS	1,310	LHC	60
IDC	1,002	HOM	35
NTP	145	IVS	31

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	10,297	BSR	47,173
QNS	2,409	VTP	1,859
CSI	913	QTP	1,834
MCH	218	SKH	716
PXS	206	NTC	500

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	33,844	VPB	102,960
FUESSVFL	29,198	E1VFN30	70,228
NVL	28,742	FUEVFNVD	51,968
MSN	28,028	SAB	31,393
VIC	27,459	FUEKIV30	29,577

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

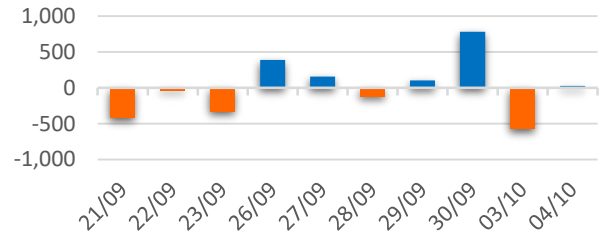
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HLD	249.60	PLC	3,600
GKM	32.38	PVB	845.4

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

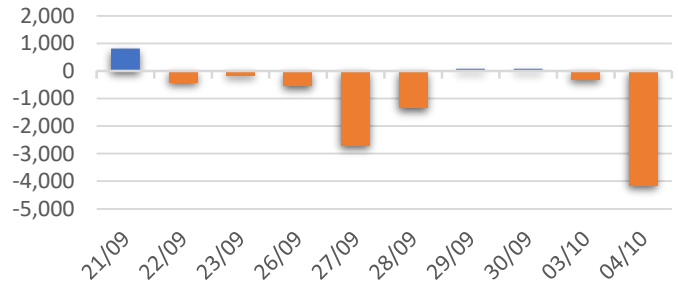
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SIP	100	ACV	8,300
		VGI	1,493
		DAC	0.1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

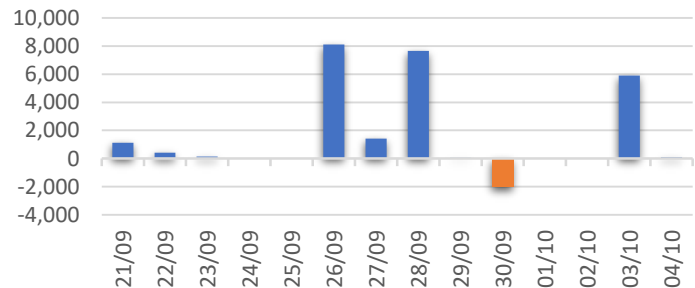
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



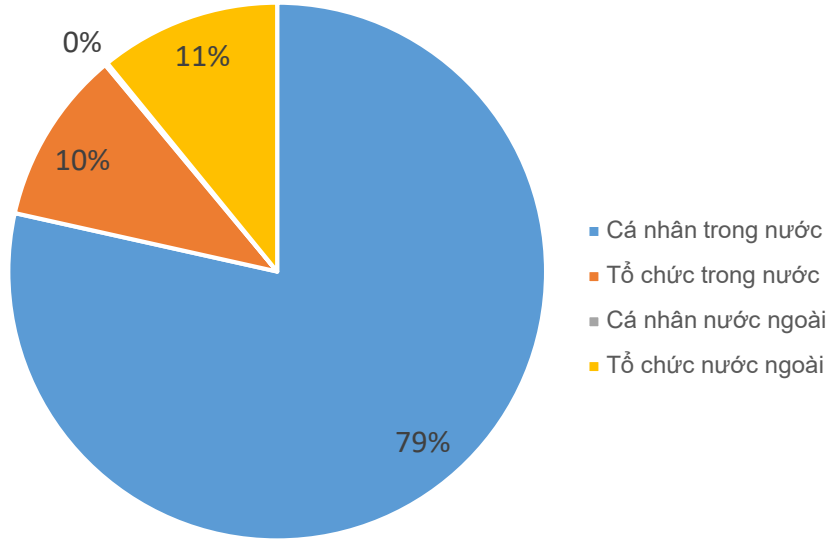
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

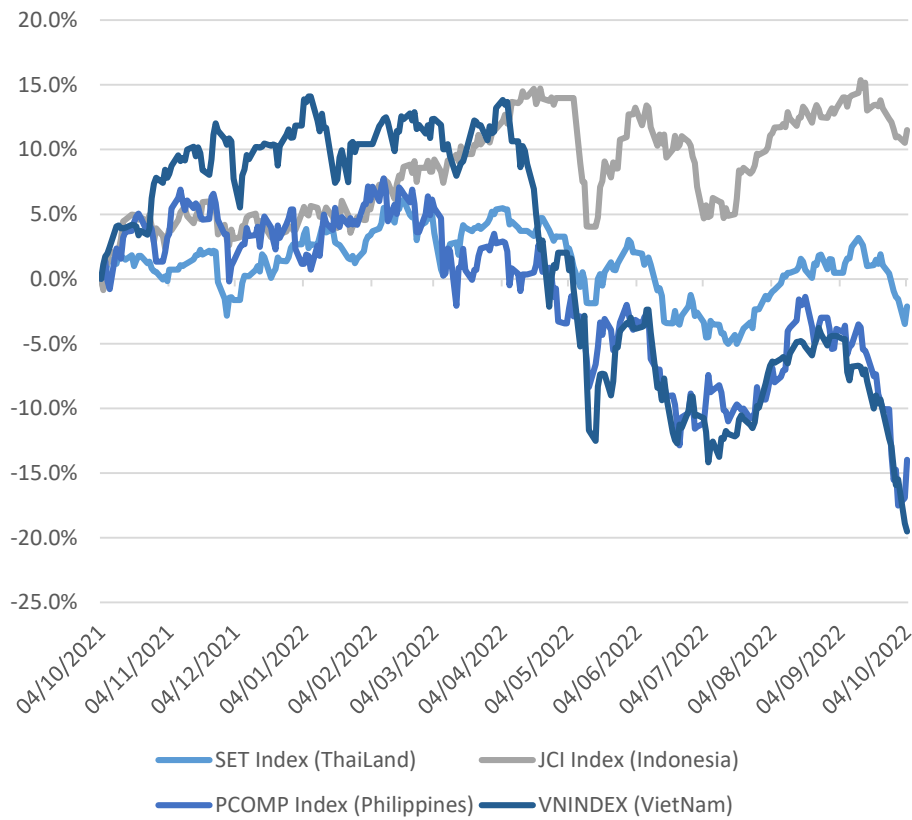


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

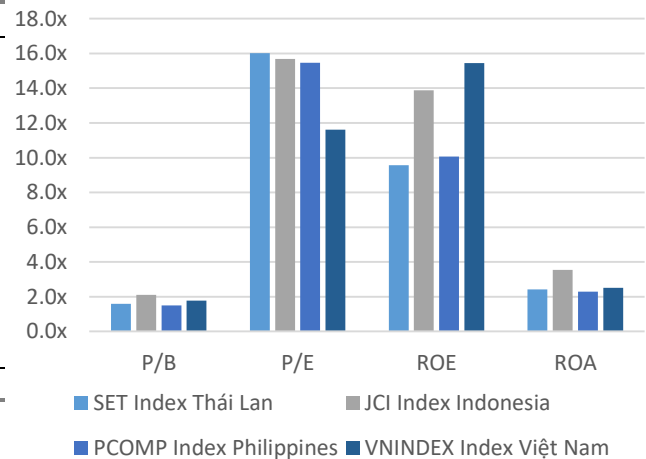
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

	Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B	1.6x	2.1x	1.5x	1.8x
P/E	16.0x	15.68	15.5x	11.6x
ROE	% 9.58	13.87	10.07	15.44
ROA	% 2.41	3.55	2.29	2.51
Vốn hóa	Tỷ USD 499.61	605.51	139.07	180.98
GTGD	Tỷ USD 2.02	0.61	0.06	0.42
LS cổ tức	% 2.88	2.55	2.25	1.73

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written